

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA
Bản án số: 55/2020/HSST.
Ngày: 15 - 9 - 2020.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Cầm Văn On + Ông Lò Văn Dưỡng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Quyết – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2020/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng Bả C; tên gọi khác: Giàng Nhịa C; sinh năm: 1965 tại xã Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Giàng Bả Tổng S (Đã chết) và bà Sộng Thị D, sinh năm: 1940; bị cáo có vợ là Sộng Thị D, sinh năm: 1968 và có 01 con (Đã trưởng thành); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Giàng A Gâu, sinh năm: 1990, địa chỉ: Bản Túp Phạ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Số CMND: 051001549, do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 31/5/2013.

* Nguyên đơn dân sự: Đoàn biên phòng Mường Lạn, do ông Lữ Văn Quyết - Phó Trưởng đồn là người đại diện theo ủy quyền (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2020, Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp phối hợp với Đoàn biên phòng Mường Lạn thành lập tổ công tác làm nhiệm vụ tại khu vực Pu Lâu Câu, thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phát hiện 01 vụ

phá rừng trái pháp luật. Quá trình điều tra, xác minh đã xác định được đối tượng thực hiện hành vi phá rừng là Giàng Bả C (Sinh năm: 1965, trú tại: Bản P K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/02/2020, do Hạt kiểm lâm huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La (Sử dụng máy GPS) thể hiện:

- Vị trí rừng bị chặt phá thuộc tiểu khu 858, khoảnh 2b, lô 07;
- Diện tích rừng bị chặt phá là $8.079m^2$ (Tám nghìn không trăm bảy mươi chín mét vuông);
- Lâm sản bị thiệt hại gồm cây Vối thuốc và cây Dẻ;
- Khối lượng lâm sản bị chặt phá là $13,862m^3$ (Mười ba phẩy tám trăm sáu mươi hai mét khối);
- Công cụ đối tượng Giàng Bả C dùng để chặt phá rừng là dao quắm và cưa máy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao quắm dài 35cm (Do ông Sộng Sáy T, trú tại: Bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La giao nộp ngày 11/6/2020).

Tại Kết luận giám định ngày 16/3/2020 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La kết luận:

- Diện tích rừng bị đối tượng Giàng Bả C chặt, phá là $8.079m^2$ (Tám nghìn không trăm bảy mươi chín mét vuông);
- Vị trí rừng bị Giàng Bả C chặt, phá nằm trong tiểu khu 858, khoảnh 2b, lô 07, là rừng phòng hộ, theo Quyết định số: 3248/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La. Chủ rừng là Đoàn biên phòng Mường Lạn;
- Lâm sản bị thiệt hại là cây Vối thuốc và cây Dẻ, thuộc nhóm V đến VI; khối lượng lâm sản bị thiệt hại là $13,862m^3$ (Mười ba phẩy tám trăm sáu mươi hai mét khối) gỗ tròn;

Tại Kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG ngày 19/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Sốp Cộp kết luận: $13,862m^3$ gỗ nêu trên có giá là: 19.495.000đ (Mười chín triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, bị can Giàng Bả C đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do thiếu đất canh tác trồng Ngô, Lúa phục vụ nhu cầu lương thực cho gia đình, nên sáng ngày 20/02/2020 Giàng Bả C một mình mang theo 01 con dao quắm và 01 máy cưa xăng từ nhà đến khu vực Pu Lu Câu, thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La để tìm đất mới trồng Lúa. Khi đến nơi Cha thấy một đám rừng có nhiều cây Vối và cây Dẻ có đường kính từ 12 đến 60 cm, ở tầng dưới có nhiều cây nhỏ, có thể chặt phá để làm nương. Cha liền dùng dao quắm chặt tầng cây con và dùng máy cưa chạy bằng xăng chặt hạ cây to.

Việc chặt phá rừng được Cha thực hiện trong 03 ngày (Từ ngày 20 đến ngày 22/02/2020).

Hành vi chặt phá rừng của Giàng Bả C bị cơ quan chức năng phát hiện vào ngày 24/02/2020. Bị can thừa nhận trước khi thực hiện hành vi chặt phá rừng cũng đã được chính quyền địa phương tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và trách nhiệm của công dân về công tác quản lý, bảo vệ rừng.

Tại bản Cáo trạng số: 54/CT - VKS ngày 03/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Giàng Bả C về tội: Hủy hoại rừng, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Giàng Bả Cha, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 243; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Giàng Bả C phạm tội: Hủy hoại rừng và xử phạt bị cáo mức án từ 33 đến 36 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự;

- Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả thay cho bị cáo là 19.495.000đ (Mười chín triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Tuyên tịch thu tiêu huỷ vật chứng thu giữ là 01 con dao quắm.

Đối với vật chứng là 01 máy cưa chạy bằng xăng bị cáo mượn của Sộng A Đại làm công cụ chặt phá rừng đã được cơ quan Điều tra thu giữ và đã xử lý trong vụ án khác. Do vậy trong vụ án này không đặt ra vấn đề xem xét xử lý.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng Bả C có ý kiến: Thừa nhận trong các ngày 20, 21 và 22/02/2020 đã trực tiếp sử dụng cưa máy và dao quắm chặt phá 8.079m² rừng phòng hộ, tại khu vực Pu Lu Câu, thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp; gây thiệt hại về lâm sản là 13,862m³ gỗ tròn. Nay bị cáo đã biết tội; đã nhờ nhờ gia đình nộp tiền bồi thường toàn bộ giá trị 13,862m³ gỗ là

19.495.000đ và động cơ phá rừng của bị cáo không ngoài mục đích lấy đất trồng ngô, lúa để phục vụ nhu cầu lương thực cho gia đình mà giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự có ý kiến: Diện tích rừng do bị cáo hủy hoại thuộc quyền quản lý của Đoàn biên phòng Mường Lạn. Giá trị 13,862m³ gỗ tròn do bị cáo chặt phá là 19.495.000đ đã được gia đình bị cáo tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện để bồi thường thay cho bị cáo. Nay đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nộp vào ngân sách nhà nước để đầu tư trồng lại rừng và đề nghị xử phạt tù bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong các ngày 20, 21 và 22/02/2020, bị cáo Giàng Bả C (Có căn cước lý lịch như trên) đã thực hiện hành vi trực tiếp dùng cưa máy và dao quảm chặt phá 8.079m² rừng phòng hộ, tại khu vực Pu Lu Cầu, thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp; gây thiệt hại về lâm sản là 13,862m³ gỗ tròn để lấy đất trồng ngô, lúa. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực hình sự, đề hiệu rõ mọi hành vi chặt phá, hủy hoại rừng nói chung và rừng phòng hộ nói riêng đều là nguy hiểm cho môi trường sinh thái tự nhiên, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ vụ lợi (Lấy đất canh tác). Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; công cụ chặt phá rừng; kết luận giám định về loại rừng, về lâm sản bị chặt phá; bản ảnh hiện trường cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng Bả C đã phạm vào tội: Hủy hoại rừng, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự. Như Cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có các hành vi khác hủy hoại rừng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

e) Rừng phòng hộ có diện tích từ 7.000 mét vuông (m^2) đến dưới 10.000 mét vuông (m^2);

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi tội phạm bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chế độ quản lý rừng của nhà nước, xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Trong vụ án bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội nhằm trừng trị răn đe, và giáo dục bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật nhà nước. Bản án xét xử bị cáo còn là bài học tuyên truyền về công tác phòng, chống tội phạm xâm hại đến tài nguyên rừng đang diễn ra phức tạp tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; đã được con đẻ tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả về thiệt hại lâm sản bị chặt phá. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo có một phần liên quan đến phong tục du canh của đồng bào dân tộc Mông từ trước để lại. Nên cần xem xét, áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố.

[5] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 4 Điều 243 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định bị cáo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tội phạm bị cáo thực hiện xâm hại đến tài sản của nhà nước. Do vậy toàn bộ số tiền 19.495.000đ do gia đình bị cáo tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp cần tuyên nộp vào ngân sách nhà nước, theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

[8] Đối với nguyên đơn dân sự là Đoàn biên phòng Mường Lạn. Căn cứ vào biên bản giao đất - giao rừng giữa UBND xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp và Đoàn biên phòng Mường Lạn, thì chủ rừng ngoài trách nhiệm bảo vệ và phát triển

rừng bền vững; tuần tra, kiểm tra ngăn chặn các hành vi chặt, phá rừng ra thì Đồn biên phòng không có chức năng đầu tư trồng rừng do vậy khoản tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường sẽ được nộp vào ngân sách nhà nước tại địa phương.

[9] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con dao quắm bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 chiếc cưa máy chạy bằng xăng theo bị cáo khai nhận do mượn của đối tượng Sộng A Đại làm công cụ chặt phá rừng đã được cơ quan Điều tra thu giữ và đã được xử lý trong vụ án khác. Do vậy trong vụ án này không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 13,862m³ gỗ tròn bị cáo chặt phá trong vụ án, lẽ ra phải được vận chuyển về Hạt kiểm lâm huyện để bán đấu giá sung nộp ngân sách nhà nước. Tuy nhiên do địa bàn khu vực Pu Lâu Câu thuộc bản Pá Kạch, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp có địa hình đèo dốc, hiểm trở và nếu đem được về đến Hạt kiểm lâm huyện thì chi phí vận chuyển sẽ vượt quá so với giá trị số gỗ khi bán đấu giá. Do vậy tại biên bản họp liên ngành giữa: Phòng tài chính - Kế hoạch; Hạt kiểm lâm; Cơ quan CSĐT Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã thống nhất: Để lại số vật chứng 13,862m³ gỗ tròn nêu trên tại hiện trường để tự phân hủy tự nhiên giúp cải tạo đất rừng và giao cho Đồn biên phòng Mường Lạn là chủ rừng quản lý, bảo vệ. Xét là có căn cứ.

[10] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo và nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 243; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Giàng Bả C; tên gọi khác: Giàng Nhịa Cha phạm tội: Hủy hoại rừng.

- Xử phạt bị cáo Giàng Bả C; tên gọi khác: Giàng Nhịa Cha 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 08/6/2020 (Ngày bắt giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Giàng Bả C; tên gọi khác: Giàng Nhịa Cha trong hạn 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự;

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 19.495.000đ (Mười chín triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) do gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp thay cho bị cáo vào ngày 23/6/2020, theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003857 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01(Một) con dao găm dài 35cm, phần lưỡi dao và cán dao đều được làm bằng sắt, chỗ rộng nhất là 04cm, chỗ hẹp nhất là 0,5cm, đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo và nguyên đơn dân sự biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kỳ Việt